

NGƯỜI

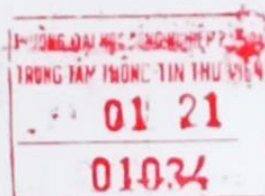
SI LA

Ở VIỆT NAM

The **Si La**
in Viet Nam

NGƯỜI
SI LA
Ở VIỆT NAM

The Si La in Viet Nam



NHÀ XUẤT BẢN THÔNG TẤN
VIET NAM NEWS AGENCY PUBLISHING HOUSE
HÀ NỘI - 2018

LỜI NHÀ XUẤT BẢN

Si La là một trong những tộc người có dân số ít nhất trong các tộc người ở Việt Nam. Theo thống kê gần đây nhất, người Si La chỉ có 840 nhân khẩu sinh sống tập trung ở hai tỉnh Tây Bắc là Lai Châu và Điện Biên.

Si La là tên tự gọi cũng là tộc danh chính thức và phổ biến của họ trên lãnh thổ Việt Nam. Ngoài tên gọi Si La, họ còn tự gọi là Cù Đế TSừ, Khờ Pua. Nhưng cho đến nay, các nhà khoa học vẫn chưa tìm ra ý nghĩa thực sự của những cụm từ này. Ngoài tiếng Si La trong nhóm Tạng - Miến, nay gọi là nhánh Miến - Lô Lô thuộc ngữ hệ Hán - Tạng, đa số cư dân còn thông thạo tiếng Thái, tiếng Việt, tiếng Khơ Mú địa phương. Cho đến nay họ cũng là một trong số 21 tộc người ở Việt Nam chưa có chữ viết cho ngôn ngữ của mình.

Là một tộc người trong nhóm ngôn ngữ Miến - Lô Lô đã từng có một nền văn hóa phát triển rực rỡ; nhưng những biến thiên của lịch sử đã đẩy họ vào những cánh rừng sâu, các sắc thái văn hóa của họ mất dần trong đời sống hàng ngày hoặc mờ nhạt dần, chìm lặn với văn hóa của nhiều tộc người khác ở cùng khu vực cư trú. Văn hóa người Si La ngày nay là một sự pha trộn giữa các sắc màu văn hóa của nhiều tộc người càng khiến cho trầm tích văn hóa Si La trở nên dày và nhiều lớp. Nhiều khi, ở cùng một hiện tượng văn hóa nhưng chúng ta lại thấy ở đó cả những sắc thái văn hóa của cư dân nương rẫy xen lẫn với sắc thái của cư dân làm ruộng nước, của cư dân rẻo cao với cư dân rẻo thấp.

Sự phức tạp và đa dạng trong văn hóa ở tộc người Si La trong bức tranh đa sắc màu của cộng đồng 54 tộc người ở Việt Nam được nhiều nhà văn hóa, nhà dân tộc học bỏ công sức nghiên cứu, là vấn đề quan tâm của bạn đọc trong nước và nước ngoài. Trong phạm vi cuốn sách nhỏ này, chúng tôi muốn tập hợp những thông tin chung nhất về người Si La hiện nay, những đặc tính của tộc người, vùng cư trú, những phong tục tập quán mà người Si La còn lưu giữ và thực hành cho đến ngày nay. Sử dụng tư liệu từ các công trình nghiên cứu của các học giả trong nước, sưu tầm các bức ảnh từ các bảo tàng (trung ương và địa phương), từ các nhà nhiếp ảnh, các nhà báo, các nhà sưu tầm văn hóa, cuốn sách tiếp cận với tộc người Si La từ nhiều góc độ văn hóa vật chất và tinh thần như nguồn gốc và phân bố dân cư, các đặc điểm về phân bố dân cư và vùng cư trú, thói quen ẩm thực đến phong tục tập quán trong cưới hỏi, tang ma và một vài nghi lễ tiêu biểu.

Việc sưu tầm tư liệu ảnh gặp rất nhiều khó khăn với một tộc người mà hiện chỉ còn chưa đầy 1.000 nhân khẩu và bản sắc văn hóa đã mai một, biến đổi, lai tạp qua những biến thiên của lịch sử. Vì vậy cuốn sách khó tránh khỏi những sơ sài hay thiếu sót. Rất mong được độc giả xa gần quan tâm đóng góp ý kiến để chúng tôi kịp thời bổ sung, chỉnh lý khi cuốn sách có dịp tái bản. Xin trân trọng cảm ơn và giới thiệu cuốn sách cùng độc giả.

NHÀ XUẤT BẢN THÔNG TIN

PREFACE

Si La is one of the ethnic groups with the smallest population living in Viet Nam. According to recent statistics, they have about 840 people mainly residing in the two northwestern provinces of Lai Châu and Điện Biên.

Si La is the name they call themselves and also their official name used in Viet Nam. Apart from this name, they also call themselves Cù Dế TSù, Khờ Púa. Up to now, scientists have not found out the true meaning of those words. Not only speaking the Si La, a language in the Tibeto-Burmese group (Burmese-Lô Lô branch) of the Sino-Tibetan language family, most of them can fluently speak the Thai, Vietnamese and Khơ Mú. They also rank among 21 ethnic groups in Viet Nam who have no script of their own.

An ethnic group with an once brilliantly developed culture, they are driven into deep forests by historical ups and downs, and subsequently their cultural identities have disappeared or faded away in the daily life, gradually mingled with those of other ethnic groups living in the same region. The present-day culture of the Si La is a mixture of cultural hues of different ethnic groups, making the multi-layered deposit of Si La culture increasingly thick. Sometimes, in the same cultural phenomenon, we can recognize their cultural nuances of both milpa-making cultivators and wet-rice growers, of both mountain dwellers and lowland residents.

The complexity and diversity of the Si La culture in the multi-colored panorama of the 54-ethnic group community in Viet Nam have been researched by a number of cultural researchers and ethnologists, attracting the attention of readers at home and abroad. Within this small book, we want to provide most fundamental information of the Si La, their distinctions, residing area, and customs still practised so far. Exploiting documents and researches from domestic scholars, photos and pictures from central and local museums, photographers, journalists, and culture collectors, the book provides a multi-aspect insight in the Si La ethnic group and their culture.

Actually, it is not easy to collect documentary photos of a small group of less than 1,000 residents and a fading culture over time. Thus, shortcomings are unavoidable. We highly appreciate readers' comments which will surely be used in perfecting the reprints. Thank you very much.

NGUỒN GỐC VÀ SỰ PHÂN BỐ DÂN CƯ

ORIGIN AND
DISTRIBUTION OF POPULATION

* NGUỒN GỐC NGƯỜI SI LA Ở VIỆT NAM

ORIGIN OF THE SI LA IN VIET NAM

* SỰ PHÂN BỐ DÂN CƯ

DISTRIBUTION OF POPULATION

* ĐẶC ĐIỂM VÙNG CƯ TRÚ

RESIDING AREA

NGUỒN GỐC NGƯỜI SI LA Ở VIỆT NAM

Si La là tên tự gọi, cũng là tộc danh chính thức và phổ biến của họ trên lãnh thổ Việt Nam. Ngoài tên tự gọi này, họ còn tự gọi là *Cù Đế TSừ* (hay *Khờ Púơ*). Cho đến nay, những tên tự gọi nói trên vẫn còn bỏ ngỏ về ý nghĩa thực sự của các cụm từ này. Người Thái và các tộc láng giềng trên miền Tây Bắc còn gọi người Si La là *Xá, Txạ, Chá, Khá Pè*. Tên gọi *Khá Pè* có xuất xứ từ cách y phục của nữ giới: Họ mặc váy ống, khi bỏ sát vào eo, phần thừa trên cạp váy lại vụn ra đằng sau lưng, ngược lại với cách ăn vận phổ biến ở miền Tây Bắc.

Về quá trình tộc người, tổ tiên xa xưa của cư dân Si La cùng các tập đoàn người nói ngôn ngữ Miến - Lô Lô vốn là cư dân du mục, sinh tụ ở vùng Trung Á. Họ bao gồm rất nhiều thị tộc, bộ lạc được sử sách Trung Hoa gọi là siêu tộc Địch - Khương. Về sau, họ chuyển dần đến vùng cao nguyên Tây Tạng. Vào thời đại nhà Ân (thế kỷ XIX - thế kỷ X) trước công nguyên, cách ngày nay trên 3.000 năm, người Trung Hoa đã để lại trên mai rùa (giáp cốt) những dòng chữ viết về họ như sau: *"Khương là người Tây Nhung chân cừ dấy"* (dẫn theo Hoàng Hoa Toàn).

Từ cao nguyên ấy, các bộ lạc người Khương lại phân tán đi mưu sinh ở những miền lãnh thổ mới, rồi hình thành nên các cộng đồng người mang sắc thái văn hóa khác nhau. Tuy các cuộc hành trình để mưu sinh trên những vùng đất mới, đã khiến cho không ít những tập đoàn người du mục ấy chuyển đổi phương thức mưu sinh thành cư dân trồng trọt. Họ canh tác ngũ cốc trên các sườn núi dốc. Rồi sau, họ lại biến những sườn núi đất thành những "cánh đồng nghiêng" để trồng lúa nước và định cư trong các bản làng trên vùng núi cao. Tộc người Si La cũng xuất hiện trong bối cảnh lịch sử ấy.

Mặc dù vậy, cho đến nay, một số yếu tố văn hóa của tiền nhân vẫn hiện diện trong đời sống thường ngày của họ như: cách vận cạp váy về phía sau lưng, đã nói ở trên. Khăn quấn trên mái đầu nữ giới có dáng hình sừng thú hay gia súc. Trang trí bằng những miếng vải can hình hình học ở vai áo, cổ tay áo, trên mặt tạp dề che nửa thân dưới của các cô gái... Đó là những cách may mặc và trang trí có nguồn gốc từ kỹ thuật may mặc bằng nguyên liệu là da thú của dân du mục, sống bằng việc chăn nuôi đàn gia súc lớn. Đặc biệt với người chết, bao giờ cũng được tang chủ đặt trên ngực một chiếc nhạc ngựa - phương tiện của các chủ nhân bầy gia súc lớn.



Cuộc sống của người Si La gắn bó với cây lúa, cây ngô trên nương

The Si La mainly live on growing rice and maize in dry fields

ORIGIN OF THE SI LA IN VIET NAM

Si La is the name the ethnic group call themselves and also the official ethnic name popularly used in Viet Nam. Apart from this name, they also call themselves Cù Để TSứ (or Khờ Pờ). The meaning of those names, so far, is still unclear. The Thái and other neighbor groups living in the Northwest call the Si La as Xá, Txa, Chá, Khả Pê. The name Khả Pê originates from the way Si La women wear their clothes: They put on a tube skirt that is tightly wound against the waist so that the leftover of the upper hem will be pulled backwards, quite different from the style popular in the Northwest.

Regarding the origin, the early ancestors of the Si La and their brothers who speak the same Burmese-Lô Lô language were nomadic people residing in Central Asia. They consisted of many tribes who were referred as the Di-Qiang clan in the Chinese history. Later, they moved to the Tibetan Plateau. Under the Yin dynasty (10th-9th centuries BC), about over 3,000 years ago, some Chinese oracle bone script reads: "Qiang are those Xirong shepherds" (cited by Hoàng Hoa Toàn).

From the plateau, Qiang tribes travelled to new lands, forming various communities with different cultures. Their long trips to new lands for livelihood have converted a number of those nomads into cultivators who grow cereals on mountainous slopes. Later, they have turned mountainous slopes into "slanting fields" for wet-rice cultivation and settled in mountainous villages. The Si La appeared under such historical conditions.

However, so far, some cultural elements left by their ancestors are still seen in their daily life, for example the way of winding the skirt hem backwards as mentioned above. Or women wear horn-shaped headdresses. Or geometric patches of cloth are used to decorate jacket shoulders, cuffs and lower parts of young girls' aprons... These styles of dressing and decoration originate from the craft of making clothes of hides, very popular among nomads who lived on raising cattle. And a horse bell - the tool used by cattle owners - is always placed on the chest of a deceased.

MỤC LỤC

CONTENTS

LỜI NHÀ XUẤT BẢN
PREFACE

6



NGUỒN GỐC VÀ SỰ PHÂN BỐ DÂN CƯ
ORIGIN AND DISTRIBUTION OF
POPULATION

9



BẢN LÀNG - NHÀ Ở
HAMLET - HOUSING

29



NGUỒN SỐNG
MEANS OF SUBSISTENCE

51



Y PHỤC - TRANG SỨC
COSTUMES - JEWELRY

85



PHONG TỤC TẬP QUÁN - LỄ HỘI
CUSTOMS - FESTIVALS

107

